

Bản án số: 88/2020/HSST

Ngày: 15-12-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Cao Quốc Hưng.

2/ Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2020/HSST ngày 01/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2020/QĐXXST-HS ngày 03/12/2020 đối với bị cáo:

Trần Thị G, giới tính: Nữ; sinh năm 1987 tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm VC, phường CPA, thành phố CD, tỉnh AG; nơi cư trú: Không ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Văn T, sinh năm: 1958 và bà Bùi Thị B, sinh năm: 1952; có chồng là Đỗ Lê Minh K, sinh năm 1980, có một con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/9/2020 cho đến nay, có mặt.

*** Bị hại:** Anh Phạm Minh T, sinh năm 1998.

Cư trú: Thôn M, xã TB, huyện Đ, tỉnh GL (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 19/9/2020, Trần Thị G đi bộ từ ngoài đường vào bên trong sảnh D1 tòa nhà Cantavil, số 1 đường Song hành Xa lộ Hà Nội, phường An Phú, Quận 2. Tại đây, Giới quan sát thấy hai bảo vệ là anh Phạm Minh T và anh Nguyễn Tấn T1 đang nằm ngủ tại ghế sa lông trong sảnh D1

đồng thời phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng đang cắm sạc trên bàn lễ tân của sảnh D1. Thấy vậy, G đi qua bên hông trái bàn lễ tân (theo hướng từ ngoài nhìn vào) dùng tay phải lấy điện thoại lên bấm thì điện thoại sáng đèn và hiện lên cửa password. G nhập đại mã “000000” (6 số 0) thì điện thoại mở được khóa. Sau đó, G lấy điện thoại cầm trên tay đi khỏi bàn lễ tân đến chỗ ghế sa lông nơi 02 bảo vệ nằm ngủ được khoảng 02 phút thấy không có ai phát hiện nên G cầm theo điện thoại đi ra ngoài đường và bắt xe ôm chở đến phố đi bộ Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1. Tại đây, G thay đổi hình nền điện thoại rồi cầm điện thoại trên tay nằm ngủ ở dãy ghế gỗ. Đến hơn 05 giờ cùng ngày, G dùng điện thoại trộm cắp được gọi vào số 0943997217 là số của bà Bùi Thị Buộc mẹ mình hai cuộc nhưng không ai bắt máy nên ngủ tiếp.

Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 19/9/2020, anh Phạm Minh T thức dậy thì phát hiện điện thoại của mình đã bị mất. Lúc này, anh T có dùng chế độ định vị thì phát hiện tín hiệu định vị được điện thoại đang ở vị trí phố đi bộ Nguyễn Huệ nhưng do chưa hết ca trực nên anh T không đi để tìm điện thoại. Đến khoảng 06 giờ, sau khi bàn giao ca trực thì anh T và anh T1 theo địa chỉ định vị tìm đến được nơi G đang ngủ tại phố đi bộ Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1 nên tạm giữ G và đưa Giải về Công an phường Bến Nghé, Quận 1 làm việc. Tại đây, G đã thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại di động tại phường An Phú, Quận 2 nên Công an phường Bến Nghé, Quận 1 đã lập hồ sơ chuyển giao Giải cùng tang vật đến Công an phường An Phú, Quận 2 để giải quyết. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, Giải đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 251/HĐĐGTS - TCKH ngày 01/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng, 64G, số sê ri: FFMXQ17TKPHD, số imei 1: 35726509 8516220, số imei 2: 35726509 8361783 (đã qua sử dụng) trị giá 14.896.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng, 64G, số sê ri: FFMXQ17TKPHD, số imei 1: 35726509 8516220, số imei 2: 357 265098361783 (đã qua sử dụng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã trả lại điện thoại trên cho anh Phạm Minh T là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Phạm Minh T đã nhận được tài sản nên không yêu cầu đòi bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 91/CT-VKSQ2 ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Trần Thị G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Do không có tiền tiêu xài, vào khoảng 02 giờ 10 phút ngày 19/9/2020 tại sảnh D1 tòa nhà Cantavil, số 1 đường Song hành Xa lộ Hà Nội, phường An Phú, Quận 2. Trần Thị G đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu trắng trị giá 14.896.000 đồng của anh Phạm Minh T. Hành vi của Giới đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị G phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo G từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào

tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân và tổ chức được pháp luật bảo vệ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng định khung khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác. Xét sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thị G** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Thị G **01** (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2020.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà